

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



DỰ THẢO

QUY CHẾ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ LONG GIANG

Căn cứ:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CPĐT và PTĐT Long Giang.

Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 (“**ĐHĐCĐTN năm 2021**”) Công ty CPĐT và PTĐT Long Giang (“**Công ty**” hoặc “**Long Giang Land**”) tiến hành bầu thành viên Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) và bầu thành viên Ban Kiểm soát (“**BKS**”) theo các quy định sau:

Điều 1. Nguyên tắc chung

1. Quy chế này áp dụng cho việc bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021-2026 của Công ty LGL tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.
2. Hình thức thực hiện: bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu.
3. Cổ đông/ người được ủy quyền tham dự họp, chỉ được sử dụng một phiếu biểu quyết liên quan đến nội dung bầu cử nhất định (phiếu biểu quyết do Ban tổ chức Đại hội in và gửi cho từng cổ đông khi cổ đông thực hiện thủ tục tham dự Đại hội, có mã cổ đông đã mã hóa, có đóng dấu treo của Công ty).
4. Danh sách Ban kiểm phiếu phải được Đại hội thông qua, thành viên của Ban kiểm phiếu không phải là người có tên trong danh sách đề cử/ ứng cử.
5. Việc bầu cử phải đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và tôn trọng quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông và tuân thủ theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Đối tượng điều chỉnh và phạm vi áp dụng

Đối tượng có quyền bầu cử: Là các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc người đại diện được ủy quyền dự họp có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam chốt ngày **07/04/2021**) có mặt tại Đại hội.

Điều 3. Số lượng, tiêu chuẩn ứng cử viên thành viên HĐQT:

1. Số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026: 05 người.
2. Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (theo quy định tại Khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp 2020):
 - a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp 2020;
 - b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh

- vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;
- c) Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;
 - d) Đối với doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 88 của Luật này và công ty con của doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 88 của Luật này thì thành viên Hội đồng quản trị không được là người có quan hệ gia đình của Giám đốc, Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ;
 - e) Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc của 01 công ty đại chúng;
 - f) Thành viên Hội đồng quản trị của một công ty đại chúng chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại tối đa 05 công ty khác. (Theo Điều 275 Nghị định 155/20220/NĐ-CP)

Điều 4. Số lượng, tiêu chuẩn ứng cử viên thành viên BKS

1. Số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ 2021-2026: 03 người.
2. Thành viên BKS phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp 2020):
 - a) Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp 2020;
 - b) Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
 - c) Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;
 - d) Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;
 - đ) Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty;
 - e) Kiểm soát viên công ty đại chúng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 88 của Luật Doanh nghiệp 2020 không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty mẹ và tại công ty;
 - f) Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
 - g) Không là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó. (Theo Điều 286 Nghị định 155/2020/NĐ-CP).

Điều 5. Qui định ứng cử, đề cử thành viên HĐQT/ thành viên BKS (Theo Khoản 2,3 và 4 Điều 25 Điều lệ Công ty)

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.
- Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị/ Ban Kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị/ Ban Kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên HĐQT/BKS theo quy định của pháp luật.
- Thành viên Hội đồng quản trị/ Ban Kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

Điều 6. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử thành viên HĐQT/ BKS

1. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử gồm:
 - Đơn đề cử/ứng cử thành viên HĐQT/ BKS (theo mẫu);
 - Sơ yếu lý lịch ứng viên (theo mẫu);
 - Bản sao công chứng CMND/ĐKKD/Căn cước công dân/Hộ chiếu (thời hạn không quá 06 tháng);
 - Bản sao công chứng các văn bằng, chứng chỉ chứng minh trình độ chuyên môn (thời hạn không quá 06 tháng);
 - Giấy xác nhận số cổ phần mà cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử sở hữu liên tục trong 06 tháng gần nhất hoặc giấy tờ tương đương của Công ty chứng khoán nơi cổ đông/nhóm cổ đông đó mở tài khoản hoặc của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (tính đến ngày 07/4/2021 - ngày chốt danh sách cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Long Giang Land).
 - Các mẫu Sơ yếu lý lịch ứng viên, Đơn đề cử/ứng cử thành viên HĐQT được đăng tải trên website của Công ty tại địa chỉ: <http://www.longgiangland.com.vn>.
2. Hồ sơ tham gia đề cử/ứng cử được gửi về Ban tổ chức Đại hội trước 17h00 ngày **20/04/2021** theo địa chỉ sau đây:

BAN TỔ CHỨC ĐHCĐTN NĂM 2021 LONG GIANG LAND

Địa điểm: Tầng 25, tòa nhà 173 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại: 024.37950595/ 96 Ms Cẩm Tú

Email: congvanlg@longgiangland.com.vn

Hồ sơ đề cử, ứng cử cần ghi rõ:

“Hồ sơ đề cử/ứng cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026”.

3. Chỉ những hồ sơ đề cử đáp ứng đủ điều kiện và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên HĐQT/ thành viên BKS mới được đưa vào danh

sách ứng viên công bố tại Đại hội.

4. Sau ngày **20/04/2021**, cổ đông không đề cử đủ số lượng ứng viên cần thiết, hoặc ứng viên không đảm bảo đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định, Hội đồng quản trị/ Ban Kiểm soát đương nhiệm sẽ đề cử thêm ứng viên theo quy định.

Điều 7: Danh sách ứng cử viên (Khoản 1 Điều 25 Điều lệ của Công ty)

Trường hợp đã xác định được ứng cử viên của HĐQT / của BKS, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng cử viên phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên HĐQT/BKS. Thông tin liên quan đến ứng cử viên được công bố bao gồm:

- a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
- b) Trình độ chuyên môn;
- c) Quá trình công tác;
- d) Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);
- e) Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;
- f) Công ty đại chúng phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).

Điều 7: Phương thức bầu cử và trúng cử

- a) Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị/ thành viên Ban Kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT/BKS và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty.
- b) Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT/BKS thì sẽ tiến hành lựa chọn theo biểu quyết của thành viên HĐQT.

Điều 8: Hình thức tiến hành bầu cử

1. Phiếu bầu cử:
Phiếu bầu do LGL phát hành, có ghi mã số cổ đông, số cổ phần và số phiếu bầu đã được nhân tương ứng với số thành viên được bầu của HĐQT/BKS, danh sách các ứng cử viên được đề cử vào HĐQT/BKS.
2. Quy định về cách ghi và tính hợp lệ của Phiếu bầu cử:

- a) Phiếu bầu cử hợp lệ là Phiếu bầu cử đáp ứng đủ các tiêu chí sau:
 - Do Ban Tổ chức Đại hội phát ra, có đóng dấu tròn của LGL;
 - Có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền;
 - Không bị rách, gach, tẩy xóa, sửa chữa.
 - b) Phiếu bầu cử không hợp lệ là Phiếu:
 - Không phải do Ban Tổ chức Đại hội phát ra;
 - Không đóng dấu tròn của LGL;
 - Bị rách, gach, tẩy xóa, sửa chữa, ghi thêm tên ứng cử viên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
 - Không có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền;
 - Ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu;
 - Có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đó được quyền bầu;
 - Bầu cho tổng số ứng cử viên vượt quá số lượng thành viên HĐQT/ BKS được bầu;
 - Nộp cho Ban kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và hòm phiếu đã được niêm phong;
 - Các Phiếu bầu cử không hợp lệ không được tính vào kết quả bầu cử.
 - c) Cách ghi Phiếu bầu cử
 - Khi đồng ý bầu cho ứng cử viên, cổ đông viết số phiếu muốn bầu vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó;
 - Nếu không bầu cho ứng cử viên nào, cổ đông điền số “0” hoặc bỏ trống cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó;
 - Cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp có thể dồn phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên hoặc không bầu cho ứng cử viên nào;
 - Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi Phiếu bầu cử bị nhầm lẫn, với điều kiện chưa bỏ vào hòm phiếu, thì được quyền trực tiếp gặp Trưởng BKP để đổi lại Phiếu bầu cử nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.
3. Nguyên tắc bỏ phiếu
- a) Trước khi bỏ phiếu, Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra tình trạng hòm phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
 - b) Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Trưởng Ban kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào hòm phiếu hoặc sau 30 phút kể từ thời điểm bắt đầu tùy thuộc vào sự việc nào đến trước;
 - c) Cổ đông/người được ủy quyền dự họp tiến hành bỏ phiếu vào hòm phiếu. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, hòm phiếu sẽ được Ban kiểm phiếu niêm phong.
 - d) Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và hòm phiếu được niêm phong.
4. Quy định về việc kiểm phiếu
- a) Ban kiểm phiếu thực hiện việc kiểm phiếu theo quy định như sau:
 - Ban kiểm phiếu làm việc trong 01 phòng riêng/khu vực riêng;

- Ban kiểm phiếu có thể sử dụng các phương tiện kỹ thuật điện tử và chuyên viên kỹ thuật hỗ trợ trong việc kiểm phiếu;
 - Kiểm tra tính hợp lệ của các Phiếu bầu cử;
 - Kiểm tra lần lượt từng Phiếu bầu cử và ghi kết quả kiểm phiếu;
 - Niêm phong toàn bộ các Phiếu bầu cử, bàn giao lại cho Chủ tọa.
- b) Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu:
- Sau khi kiểm phiếu xong, Ban kiểm phiếu lập Biên bản kết quả kiểm phiếu;
 - Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội đồng cổ đông.

Điều 9: Khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu

1. Trường hợp sau khi đã công bố kết quả bầu cử mà có ý kiến của cổ đông khiếu nại hoặc cần kiểm tra lại kết quả bầu cử, Ban kiểm soát sẽ trực tiếp kiểm tra lại, nếu phát hiện sai sót cố ý hoặc có sự gian lận trong kiểm phiếu thì Ban kiểm phiếu phải chịu bồi hoàn toàn bộ chi phí do phải tổ chức bầu cử lại.
2. Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.

Điều 10: Hiệu lực thi hành

1. Quy chế bầu cử này được đọc trước Đại hội đồng cổ đông và lấy ý kiến biểu quyết của toàn thể cổ đông trước khi tiến hành thực hiện.
2. Nếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ ít nhất từ 51% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp thì Quy chế này sẽ có hiệu lực thi hành ngay sau khi được ĐHĐCĐ thông qua.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

(Đã ký)

LÊ HÀ GIANG

Ghi chú: Tài liệu này có thể được sửa đổi, bổ sung thích hợp và trình ĐHĐCĐ xem xét, quyết định tại Đại hội.